TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ	*Cầu Kè, ngày 10 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 170/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Hồng T, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Ông Đoàn Thanh H, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Hồng T và ông Đoàn Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Hồng T và ông Đoàn Thanh H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Trần Thị Hồng T và ông Đoàn Thanh H thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Trần Thị Hồng T và ông Đoàn Thanh H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Trần Thị Hồng T và ông Đoàn Thanh H thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Trần Thị Hồng T tự nguyện chịu nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí hôn nhân đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000771 ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè. Bà Trần Thị Hồng T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Cầu Kè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thành Tú